

CHƯƠNG 7

VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

NỘI DUNG

I. KHÁI
NIỆM, VỊ TRÍ,
CHỨC NĂNG
CỦA GIA
ĐÌNH

II. CƠ SỞ XÂY
DỰNG GIA
ĐÌNH TRONG
THỜI KỲ QUÁ
ĐỘ LÊN CNXH

III. XÂY DỰNG
GIA ĐÌNH
TRONG THỜI
KỲ QUÁ ĐỘ
LÊN CNXH

I. Khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình

1. Khái niệm gia đình



Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở **hôn nhân**, quan hệ **huyết thống** và quan hệ **nuôi dưỡng**, cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình



I. Khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình

2. Vị trí của gia đình trong xã hội

Gia đình là tế bào của xã hội

Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên

Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội

2. Vị trí của gia đình trong xã hội

Gia đình là tế bào của xã hội

Sản xuất ra tư liệu sinh hoạt: thực phẩm,
quần áo, nhà ở... công cụ sản xuất

Sản xuất ra chính bản thân con người

2. Vị trí của gia đình trong xã hội

Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên



Gia đình là môi trường để cá nhân được yêu thương

Gia đình là môi trường để cá nhân được nuôi dưỡng, chăm sóc, trưởng thành, phát triển.

2. Vị trí của gia đình trong xã hội

Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội

Là môi trường đầu tiên cá nhân học được và thực hiện quan hệ xã hội

Thông qua lắng kính của gia đình mà các hiện tượng, thông tin tác động đến cá nhân

3. Chức năng cơ bản của gia đình

Đáp ứng nhu cầu duy trì nòi giống

Chức năng tái sản xuất của con người (đặc thù)

Đáp ứng nhu cầu tâm – sinh lý tự nhiên của con người

Đáp ứng nhu cầu tái sản xuất ra sức lao động và duy trì sự trường tồn của xã hội.

=>Thực hiện chức năng này liên quan chặt chẽ đến sự phát triển mọi mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, tùy vào nhu cầu của xã hội mà hạn chế hay khuyến khích

Có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống của mỗi người.

***Chức năng nuôi
dưỡng, giáo dục.***

Gia đình có trách nhiệm nuôi dưỡng, dạy dỗ con cái trở thành người có ích cho gia đình, cộng đồng và XH

Gia đình góp phần đào tạo thế hệ trẻ, cung cấp và nâng cao chất lượng nguồn lao động để duy trì sự trường tồn của xã hội.

Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng



```
graph TD; A[Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng] --> B[Gia đình tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng]; A --> C[Gia đình thực hiện chức năng tổ chức tiêu dùng hàng hóa để duy trì đời sống của gia đình về lao động sản xuất cũng như các sinh hoạt trong gia đình.]
```

Gia đình tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng

Gia đình thực hiện chức năng tổ chức tiêu dùng hàng hóa để duy trì đời sống của gia đình về lao động sản xuất cũng như các sinh hoạt trong gia đình.

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình

Gia đình là nơi thỏa mãn nhu cầu tình cảm, văn hóa, tinh thần, cân bằng tâm lý, bảo vệ chăm sóc sức khỏe người ốm, người già, trẻ em...

Sự chăm sóc lẫn nhau của các thành viên trong gia đình vừa là nhu cầu tình cảm, vừa là trách nhiệm, lương tâm của mỗi người

II. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Cơ sở kinh tế



Sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng với trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, mà cốt lõi là chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất.



II. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Cơ sở kinh tế



Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất là:

- Xóa bỏ nguồn gốc gây nên sự bất bình đẳng giữa nam và nữ, giữa vợ và chồng.
- Cơ sở biến lao động tư nhân trong gia đình thành lao động xã hội trực tiếp.
- Cơ sở làm cho hôn nhân được thực hiện dựa trên cơ sở tình yêu.



II. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Cơ sở chính trị



Thiết lập chính quyền của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa.



II. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Cơ sở chính trị



Nhà nước của nhân dân, thực hiện bình quyền nam nữ, xóa bỏ những luật lệ cũ kỹ, lạc hậu, tạo điều kiện để giải phóng người phụ nữ; ban hành hệ thống pháp luật, trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình cùng với hệ thống các chính sách xã hội đảm bảo lợi ích của công dân và các thành viên



II. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Cơ sở văn hóa

- ✓ Những giá trị văn hóa mới được xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân; đồng thời từng bước loại bỏ phong tục tập quán, lối sống lạc hậu
- ✓ Sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ...hình thành những giá trị, chuẩn mực mới, điều chỉnh các mối quan hệ gia đình



II. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Chế độ hôn nhân tiến bộ

- Xuất phát từ tình yêu giữa nam và nữ.
- Quyền tự do ly hôn (nhưng không khuyến khích việc ly hôn).






III. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH

1 Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Quy mô gia đình ngày nay tồn tại xu hướng thu nhỏ hơn so với trước đây, số thành viên trong gia đình trở nên ít đi.



III. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Những tác động tích cực, tiêu cực từ sự biến đổi quy mô gia đình hiện nay

Sự bình đẳng nam nữ được đề cao, cuộc sống riêng tư được tôn trọng

Sự ngăn cách không gian giữa các thành viên trong gia đình, tạo khó khăn trong việc giữ gìn tình cảm cũng như các giá trị văn hóa truyền thống của gia đình.

2. Biến đổi trong thực hiện chức năng gia đình

Chức năng tái sản xuất ra con người

```
graph TD; A[Chức năng tái sản xuất ra con người] --> B[Sự phát triển của y học cho phép cá gia đình chủ động xác định số lượng con cái và thời điểm sinh con]; A --> C[Giảm mức sinh của phụ nữ, giảm số con mong muốn và giảm nhu cầu nhất thiết phải có con trai của các cặp vợ chồng];
```

Sự phát triển của y học cho phép cá gia đình chủ động xác định số lượng con cái và thời điểm sinh con

Giảm mức sinh của phụ nữ, giảm số con mong muốn và giảm nhu cầu nhất thiết phải có con trai của các cặp vợ chồng

2. Biến đổi trong thực hiện chức năng gia đình

Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng

Kinh tế gia đình đang trở thành một bộ phận quan trọng trong nền kinh tế quốc dân.

Kinh tế gia đình đang gặp khó khăn, trở ngại trong việc chuyển hướng sang sản xuất kinh doanh theo hướng chuyên sâu trong nền kinh tế thị trường hiện đại

➤ Chức năng giáo dục, xã hội hóa

- ✓ Giáo dục gia đình hiện nay phát triển theo xu hướng đầu tư tài chính của gia đình cho con cái tăng lên.
- ✓ Giáo dục gia đình không chỉ nặng về giáo dục đạo đức, ứng xử ..., mà hướng đến giáo dục kiến thức khoa học hiện đại, trang bị công cụ để con cái hòa nhập với thế giới.
- ✓ Sự phát triển của hệ thống giáo dục và kinh tế hiện nay, vai trò giáo dục của các chủ thể trong gia đình có xu hướng giảm

2. Biến đổi trong thực hiện chức năng gia đình

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm

```
graph TD; A[Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm] --> B[Nhu cầu thỏa mãn tâm lý, tình cảm đang tăng lên do gia đình có xu hướng chuyển đổi từ chủ yếu là đơn vị kinh tế sang chủ yếu là đơn vị tình cảm]; A --> C[Tỷ lệ các gia đình chỉ có một con tăng lên thì đời sống tâm lý tình cảm của nhiều trẻ em và kể cả những người lớn cũng sẽ kém phong phú hơn];
```

Nhu cầu thỏa mãn tâm lý, tình cảm đang tăng lên do gia đình có xu hướng chuyển đổi từ chủ yếu là đơn vị kinh tế sang chủ yếu là đơn vị tình cảm

Tỷ lệ các gia đình chỉ có một con tăng lên thì đời sống tâm lý tình cảm của nhiều trẻ em và kể cả những người lớn cũng sẽ kém phong phú hơn

2. Biến đổi trong thực hiện chức năng gia đình

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm

```
graph TD; A[Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm] --> B[Nhu cầu thỏa mãn tâm lý, tình cảm đang tăng lên do gia đình có xu hướng chuyển đổi từ chủ yếu là đơn vị kinh tế sang chủ yếu là đơn vị tình cảm]; A --> C[Tỷ lệ các gia đình chỉ có một con tăng lên thì đời sống tâm lý tình cảm của nhiều trẻ em và kể cả những người lớn cũng sẽ kém phong phú hơn]
```

Nhu cầu thỏa mãn tâm lý, tình cảm đang tăng lên do gia đình có xu hướng chuyển đổi từ chủ yếu là đơn vị kinh tế sang chủ yếu là đơn vị tình cảm

Tỷ lệ các gia đình chỉ có một con tăng lên thì đời sống tâm lý tình cảm của nhiều trẻ em và kể cả những người lớn cũng sẽ kém phong phú hơn

3/ Sự biến đổi quan hệ gia đình

Quan hệ hôn nhân và quan hệ vợ chồng

```
graph TD; A[Quan hệ hôn nhân và quan hệ vợ chồng] --> B[Dưới tác động của cơ chế thị trường, toàn cầu hóa những giá trị truyền thống trong gia đình bị coi nhẹ]; A --> C[Người đàn ông – người chồng không phải là người duy nhất làm chủ gia đình.]
```

Dưới tác động của cơ chế thị trường, toàn cầu hóa những giá trị truyền thống trong gia đình bị coi nhẹ

Người đàn ông – người chồng không phải là người duy nhất làm chủ gia đình.

3/ Sự biến đổi quan hệ gia đình

Quan hệ giữa các thế hệ, các giá trị, chuẩn mực văn hóa của gia đình

```
graph TD; A["Quan hệ giữa các thế hệ, các giá trị, chuẩn mực văn hóa của gia đình"] --> B["Việc giáo dục trẻ em gần như cho nhà trường mà thiếu đi thiếu đi sự dạy bảo thường xuyên của gia đình"]; A --> C["Người cao tuổi thường phải đối mặt với sự cô đơn thiếu thốn về tình cảm"];
```

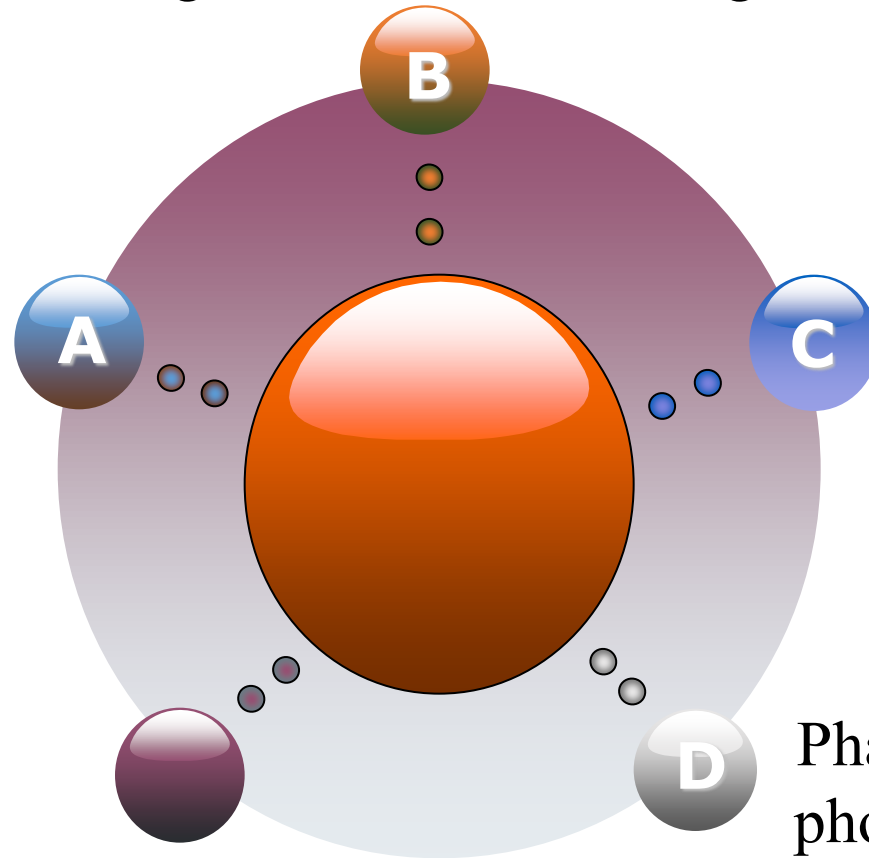
Việc giáo dục trẻ em gần như cho nhà trường mà thiếu đi thiếu đi sự dạy bảo thường xuyên của gia đình

Người cao tuổi thường phải đối mặt với sự cô đơn thiếu thốn về tình cảm

4. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình VN trong thời kỳ quá độ lên CNXH

- ✓ Đẩy mạnh phát triển KT –XH, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình

- ✓ Nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam



Kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống và tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình

Phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa.